

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

---

**DƯƠNG QUỲNH THU**

**GIÁO DỤC VĂN HOÁ VIỆT NAM**  
**CHO TRẺ EM GIA ĐÌNH ĐA VĂN HOÁ VIỆT – HÀN**  
**TẠI VIỆT NAM**

Chuyên ngành: Đông Nam Á học

Mã số: 9310608.02

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ ĐÔNG NAM Á HỌC**

**Hà Nội - 2025**

Công trình được hoàn thành tại: Hà Nội, Việt Nam

.....

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Lê Đình Chính

Ts. Lê Thị Thu Giang

Phản biện: .....

.....

Phản biện: .....

.....

Phản biện: .....

.....

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia  
chấm luận án

tiến sĩ họp tại .....

.....

vào hồi            giờ            ngày            tháng            năm 20...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

## **1. Lý do chọn đề tài**

Sự gia tăng hôn nhân Việt - Hàn tạo ra nguồn nhân lực song ngữ, song văn hóa tiềm năng, mang lại cơ hội việc làm và hòa nhập cho trẻ em gia đình đa văn hóa tại cả hai quốc gia. Tuy nhiên, không phải trẻ nào cũng thông thạo cả hai ngôn ngữ và văn hóa. Phụ huynh Hàn Quốc nhận thấy con em họ sống ở Việt Nam nhưng chưa hiểu sâu về Việt Nam, đồng thời mong muốn con cái được học kiến thức chính thống về Việt Nam song song với việc duy trì kiến thức về Hàn Quốc. Sự gia tăng số lượng gia đình và học sinh Việt - Hàn tại các trường quốc tế cũng đặt ra yêu cầu nghiên cứu về vấn đề này.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và định hướng giáo dục công dân toàn cầu của Việt Nam, việc trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn được tiếp cận giáo dục cân bằng về ngôn ngữ và văn hóa sẽ mang lại lợi thế lớn. Luận án này nhằm đánh giá tầm quan trọng của việc cân bằng giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt - Hàn cho nhóm trẻ này. Nghiên cứu sẽ khảo sát thực trạng giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam tại các trường quốc tế ở Hà Nội và TP.HCM, nơi trẻ vẫn duy trì được kiến thức và năng lực tiếng Hàn, văn hóa Hàn Quốc.

Việc tìm hiểu thực trạng này là cần thiết để đánh giá quá trình thẩm thấu và sử dụng ngôn ngữ, văn hóa của trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn. Từ đó, luận án sẽ đưa ra các hàm ý chính sách và đề xuất điều chỉnh nhằm nuôi dưỡng thế hệ tương lai có kiến thức, hiểu biết cân bằng về cả ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam - Hàn Quốc, góp phần củng cố quan hệ giữa hai quốc gia.

## **2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### *2.1. Đối tượng nghiên cứu*

Đối tượng nghiên cứu của luận án là quá trình dạy và học ngôn ngữ, văn hoá Việt Nam cho trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn

đang theo học ở các Trường Quốc tế Hàn Quốc tại Việt Nam trong các môi trường gia đình và trường học. Trong phạm vi nghiên cứu của luận án này, chủ thể nghiên cứu được hướng tới là trẻ em được sinh ra trong gia đình đa văn hoá có bố hoặc mẹ là công dân Hàn Quốc kết hôn với mẹ hoặc bố là công dân Việt Nam và cả gia đình đang sinh sống và theo học cấp phổ thông (cấp 2 và cấp 3) tại Việt Nam.

## *2.2. Phạm vi nghiên cứu*

Về mặt không gian nghiên cứu, nghiên cứu sẽ triển khai nghiên cứu tại các trường quốc tế trên địa bàn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh do đây là hai đô thị lớn nhất tại Việt Nam tập trung nhiều cơ sở hạ tầng giáo dục. Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh cũng là hai đô thị có số lượng người Hàn Quốc sinh sống đông nhất tại Việt Nam<sup>1</sup>. Đặc biệt, đây là hai thành phố có Trường Quốc tế Hàn Quốc được Bộ giáo dục Hàn Quốc và Bộ Giáo dục & Đào tạo Việt Nam cấp phép thành lập và vận hành. Hầu hết các gia đình đa văn hoá Việt - Hàn có con trong độ tuổi đi học đều tập trung sinh sống tại hai thành phố lớn Hà Nội và Hồ Chí Minh.

## **3. Mục đích và câu hỏi nghiên cứu**

### *3.1. Mục đích*

Mục đích nghiên cứu là tìm hiểu thực trạng dạy, tiếp nhận và sử dụng ngôn ngữ, văn hóa Việt Nam ở trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại các Trường Quốc tế Hàn Quốc ở Việt Nam, nhằm đánh giá sơ bộ tình hình giáo dục văn hóa Việt Nam và năng lực giao tiếp liên văn hóa Việt - Hàn của nhóm trẻ này. Dựa trên kết quả nghiên cứu, luận án

---

<sup>1</sup> Theo báo cáo thống kê của Cơ quan quản lý kiều bào Hàn quốc tại nước ngoài, tính đến năm 2023 có khoảng 180.000 người Hàn Quốc đang sinh sống tại Việt Nam. Trong đó, có khoảng 70.000 người sinh sống tại Hà Nội và 84.000 người sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh chiếm tổng hơn 85% số lượng người Hàn Quốc đang sinh sống tại Việt Nam. (<https://oka.go.kr/oka/information/know/status/> truy cập ngày 31/05/2024).

bước đầu đề xuất kiến nghị xây dựng chính sách giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam cho trẻ em gia đình có yếu tố nước ngoài nói chung và Việt - Hàn nói riêng, góp phần hoàn thiện chính sách giáo dục, hướng đến đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đạo đức tốt cho cả Việt Nam và Hàn Quốc.

### *3.2. Câu hỏi nghiên cứu*

Câu hỏi 1: Trẻ sẽ được xã hội hoá ngôn ngữ Hàn nhiều hơn ngôn ngữ Việt trong môi trường gia đình?

Câu hỏi 2: Các nội dung dạy về ngôn ngữ, văn học, văn hoá, lịch sử, địa lý, phong tục tập quán Việt Nam có thực sự hữu ích trong quá trình xã hội hoá yếu tố Việt Nam cho trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn trong môi trường trường học khi thiếu hụt tính chính thống trong nội dung đào tạo?

Câu hỏi 3: Do phần lớn bạn của trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn là bạn gặp ở trường học nên ngôn ngữ chủ yếu sử dụng với bạn bè là tiếng Hàn. Để đảm bảo được sự tương tác với bạn bè, trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn có đọc báo và xem các chương trình truyền hình, mạng xã hội mang yếu tố Hàn Quốc nhiều hơn yếu tố Việt Nam?

Câu hỏi 4: Trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn đang sinh sống tại Việt Nam, có sự gắn gũi với họ hàng nhà ngoại mang yếu tố Việt Nam nhiều hơn liệu có tình trạng trẻ có thiên hướng xã hội hoá ngôn ngữ Hàn và các yếu tố Hàn Quốc nhiều hơn xã hội hoá ngôn ngữ Việt và các yếu tố Việt Nam không?

## **4. Ý nghĩa, lý luận và thực tiễn của luận án**

Dựa trên lý thuyết xã hội hóa và năng lực giao tiếp liên văn hóa, luận án Luận án này kỳ vọng làm rõ thực trạng dạy và học ngôn ngữ, văn hóa Việt Nam, so sánh mức độ tiếp nhận yếu tố Việt Nam và Hàn Quốc ở trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại các Trường Quốc tế

Hàn Quốc ở Việt Nam, từ đó mang đến góc nhìn mới về giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, nâng cao nhận thức về gia đình đa văn hóa trong bối cảnh hội nhập.

Về đóng góp thực tiễn, luận án đánh giá năng lực giao tiếp liên văn hóa của trẻ dựa trên mức độ xã hội hóa yếu tố Việt - Hàn, giúp gia đình và nhà trường xem xét lại quá trình giáo dục. Nghiên cứu nhấn mạnh tầm quan trọng của môi trường giáo dục cân bằng yếu tố Việt - Hàn tại gia đình, trường học và xã hội, đồng thời tập trung vào lợi thế của trẻ trong việc trở thành công dân toàn cầu. Từ đó, luận án đề xuất hàm ý chính sách cho chính phủ Việt Nam về đào tạo, duy trì và tận dụng nguồn nhân lực chất lượng cao có yếu tố Việt Nam, góp phần vào sự phát triển của Việt Nam và quan hệ hợp tác Việt - Hàn.

### **Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu**

Hàn Quốc coi trẻ em gia đình đa văn hoá, đặc biệt là có yếu tố Hàn Quốc, là một giải pháp cho vấn đề giảm tỷ lệ sinh. Các nghiên cứu thường tập trung vào việc duy trì và phát triển yếu tố Hàn Quốc ở trẻ, đồng thời nâng cao sự tự tin của các em thông qua việc hiểu biết ngôn ngữ và văn hoá của người mẹ không phải người Hàn Quốc.

Trong các nước Đông Nam Á, Việt Nam có số lượng cuộc hôn nhân giữa công dân Hàn Quốc và người Việt cao nhất, dẫn đến nhiều nghiên cứu tập trung vào trẻ em gia đình Hàn - Việt. Các nghiên cứu này nhấn mạnh sự hài hoà giữa hai nền văn hoá để phát triển toàn diện, tăng sự tự tin và phát huy thế mạnh song ngữ, song văn hoá của trẻ. Hàn Quốc có hệ thống chính sách hỗ trợ gia đình đa văn hoá khá hoàn chỉnh và tổ chức nhiều chương trình cho trẻ về thăm quê mẹ. Các nghiên cứu tại Hàn Quốc tập trung vào khả năng hoà nhập, phát triển tâm lý và các chính sách hỗ trợ.

Ngược lại, Đông Nam Á, đặc biệt Việt Nam, nổi bật với sự đa dạng văn hoá và tộc người. Dù vậy, các vấn đề phát sinh từ hôn nhân xuyên quốc gia thường ít được nghiên cứu chuyên sâu. Tuy nhiên, việc hình thành gia đình đa quốc tịch đặt ra yêu cầu về sự dung hòa văn hóa và thích ứng với các thể chế, chính sách khác biệt, đặc biệt là đối với thể hệ thứ hai. Việc xây dựng năng lực song ngữ, song văn hóa là yếu tố then chốt cho sự phát triển toàn diện của trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn.

Các nghiên cứu về trẻ em gia đình đa văn hoá tại Hàn Quốc chủ yếu ở cấp độ thạc sĩ, tập trung vào duy trì yếu tố Hàn Quốc và tạo điều kiện trải nghiệm văn hoá quê ngoại. Trong khi đó, nghiên cứu về trẻ em gia đình Việt - Hàn còn hạn chế về số lượng và thường được thực hiện dưới góc độ Hàn Quốc, nhấn mạnh việc duy trì yếu tố Hàn Quốc khi trẻ sống ở nước ngoài. Các khảo sát sơ bộ cho thấy Việt Nam hiện chưa có hệ thống chính sách giáo dục đặc biệt cung cấp kiến thức về ngôn ngữ, văn hoá Việt Nam một cách hệ thống cho trẻ em gia đình đa văn hoá nói chung và Việt - Hàn nói riêng.

Các hướng tiếp cận và nội dung đề cập tại những nghiên cứu về trẻ em gia đình đa văn hoá tại Hàn Quốc, Đông Nam Á và Việt Nam đều là những mảnh ghép giúp hình thành một bức tranh tổng thể về ‘trẻ em gia đình đa văn hoá’. Với mong muốn tạo thêm một miếng ghép từ góc độ cân bằng giáo dục yếu tố Việt Nam và Hàn Quốc cho trẻ em gia đình Việt – Hàn tác giả đã lựa chọn đề tài “*Giáo dục văn hoá Việt Nam cho trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn tại Việt Nam*” làm nội dung nghiên cứu cho luận án tiến sĩ.

## **Chương 2: Cơ sở lý luận, địa bàn và phương pháp nghiên cứu**

Nghiên cứu này tập trung vào việc tìm hiểu mức độ tiếp cận và tiếp nhận cân bằng văn hóa, ngôn ngữ Việt - Hàn ở trẻ em gia đình đa văn

hóa Việt - Hàn tại Việt Nam, những em có điều kiện tiếp xúc song ngữ, song văn hóa. Việc phát triển cân bằng tư duy, ngôn ngữ, văn hóa cho các em phù hợp với xu hướng giáo dục công dân toàn cầu, tăng khả năng cạnh tranh và tạo nguồn nhân lực giá trị cho cả Việt Nam và Hàn Quốc.

Năng lực giao tiếp liên văn hóa giúp trẻ đa văn hóa hiểu và ứng xử phù hợp trong cả hai môi trường, thúc đẩy tư duy phản biện, thích ứng và giải quyết vấn đề. Nghiên cứu sử dụng lý thuyết xã hội hóa để đánh giá mức độ tiếp nhận kiến thức Việt - Hàn từ gia đình, nhà trường, bạn bè, truyền thông. Sự tự tin về bản sắc đa văn hóa và thành thạo hai ngôn ngữ giúp trẻ phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa, tạo tiền đề thành công. Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết cân bằng ngôn ngữ và văn hóa Việt - Hàn, vốn là thế mạnh tự nhiên của trẻ em gia đình đa văn hóa.

Luận án nghiên cứu trường hợp giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam cho trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại Việt Nam, đặc biệt học sinh Trường Quốc tế Hàn Quốc, sử dụng phương pháp liên ngành và khu vực học, kết hợp khảo sát, phỏng vấn sâu và quan sát để làm rõ quá trình giáo dục ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam.

### **Chương 3: Giáo dục văn hoá Việt Nam cho trẻ em trong gia đình đa văn hoá Việt - Hàn**

Chương này khảo sát thực trạng giáo dục văn hóa Việt Nam trong các gia đình đa văn hóa Việt - Hàn. Nghiên cứu chỉ ra rằng, dù cha mẹ nhận thức được tầm quan trọng của tiếng Việt, việc thực hành còn hạn chế, với xu hướng ưu tiên văn hóa Hàn Quốc trong gia đình, bạn bè và mạng xã hội. Điều này dẫn đến sự thiếu hụt trong việc truyền đạt các yếu tố văn hóa Việt Nam như lịch sử, địa lý và phong tục tập quán.

Vai trò của cha mẹ, đặc biệt người mẹ Việt Nam, trong việc định hình bản sắc văn hóa ban đầu của trẻ là rất quan trọng, nhưng nhiều người chưa chú trọng đến yếu tố Việt Nam. Sự mất cân bằng văn hóa trong gia đình có thể cản trở sự phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa Việt - Hàn của trẻ. Gia đình là tác nhân xã hội hóa đầu tiên, và trong bối cảnh đa văn hóa, quá trình này trở nên phức tạp hơn. Việc thiếu kiến thức về Việt Nam có thể ảnh hưởng đến lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm của trẻ. Nghiên cứu khuyến nghị cha mẹ tạo môi trường giao tiếp cởi mở, tôn trọng cả hai văn hóa và chủ động dạy cả tiếng Việt và tiếng Hàn. Giáo dục đầy đủ về các khía cạnh văn hóa của cả hai quốc gia giúp trẻ phát triển toàn diện, tự tin hòa nhập và trở thành công dân toàn cầu. Tóm lại, giáo dục văn hóa Việt Nam là một quá trình phức tạp, đòi hỏi sự nỗ lực phối hợp để trẻ phát triển toàn diện và có lòng tự hào dân tộc, với vai trò trung tâm của gia đình.

#### **Chương 4: Giáo dục văn hoá Việt Nam ở trường học cho trẻ em trong gia đình đa văn hoá Việt – Hàn**

Trường Quốc tế Hàn Quốc tại Hà Nội và TP.HCM đã nỗ lực tích hợp tiếng Việt, song gặp hạn chế do thiếu khung pháp lý Việt Nam và sự phối hợp chuyên gia. Để nâng cao hiệu quả, cần hợp tác với cơ quan giáo dục Việt Nam, mời chuyên gia biên soạn giáo trình, tăng cường hoạt động ngoại khóa và đánh giá chuẩn hóa, cùng môi trường học tập thân thiện sử dụng tiếng Việt. Về phương pháp, dù có giáo viên Việt-Hàn và phân lớp theo năng lực, nội dung còn nặng về ngôn ngữ, thiếu văn hóa, lịch sử. Cần đa dạng hóa phương pháp, tăng cường tài liệu trực quan, hoạt động nhóm, dự án, khuyến khích tham gia văn hóa cộng đồng, ứng dụng công nghệ, phối hợp giáo viên, tập huấn và đánh giá định kỳ trong môi trường cởi mở, khuyến khích tư duy phản biện và giao lưu văn hóa. Phản hồi học sinh cho thấy chương trình tiếng Việt

"chấp nhận được" nhưng cần phong phú hơn về thời lượng và nội dung, đặc biệt là văn học, lịch sử, địa lý và pháp luật. Cần điều chỉnh chương trình, lắng nghe ý kiến học sinh, đổi mới phương pháp và tạo môi trường học tập cởi mở, đánh giá toàn diện và tăng giao lưu văn hóa. Dù nhà trường nỗ lực đưa nội dung Việt Nam vào chương trình theo tiêu chuẩn Hàn Quốc, việc xã hội hóa yếu tố Hàn Quốc vẫn vượt trội, hạn chế năng lực giao tiếp liên văn hóa Việt - Hàn của học sinh, gây khó khăn trong tương tác văn hóa Việt và ảnh hưởng đến sự phát triển toàn diện. Các thách thức bao gồm thiếu hành lang pháp lý, khó khăn hợp tác chuyên gia và thiếu tài liệu phù hợp. Cần tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng, nghiên cứu nhu cầu học sinh và xây dựng hệ thống đánh giá chuẩn hóa để duy trì và phát triển cân bằng cả hai ngôn ngữ, văn hóa, giúp học sinh tự tin hội nhập.

### **Chương 5: So sánh kết quả giáo dục văn hoá cho trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn với giáo dục đa văn hoá Philippines – Hàn, Thái Lan – Hàn**

Tổng hợp nghiên cứu về trẻ em gia đình đa văn hoá có yếu tố Hàn Quốc tại Việt Nam và Đông Nam Á cho thấy có ba nhóm đối tượng chính: nhóm trẻ có bố là người Hàn nhưng không được thừa nhận, lớn lên tại Việt Nam và hầu như không nhận thức về yếu tố Hàn Quốc; nhóm trẻ được bố Hàn Quốc thừa nhận nhưng sống cùng mẹ tại Việt Nam, có thể nhận thức yếu tố Hàn Quốc nhưng thiếu điều kiện phát triển; và nhóm trẻ sống cùng cả cha mẹ, được đầu tư giáo dục và tiếp xúc hệ thống với văn hoá Hàn Quốc. Thực tế nghiên cứu cho thấy nhóm một và hai phổ biến ở Thái Lan và Philippines, trong khi tại Việt Nam, dù nhóm ba có điều kiện cân bằng văn hoá, yếu tố Hàn Quốc trong xã hội hoá của trẻ lại nổi trội hơn. Trẻ em gia đình đa văn hoá Việt - Hàn và có yếu tố Hàn Quốc nói chung ở Đông Nam Á có tiềm

năng phát triển năng lực giao tiếp liên văn hoá, và việc cân bằng giáo dục văn hoá bản địa/Việt Nam với Hàn Quốc sẽ tạo cơ hội phát triển cho các em cũng như nguồn nhân lực chất lượng cao cho các quốc gia. Để đạt được sự cân bằng này tại các trường quốc tế Hàn Quốc ở Việt Nam, cần sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và chính phủ hai nước. Trong khi chính phủ Hàn Quốc đã có nhiều hỗ trợ giáo dục văn hoá Hàn Quốc, việc tiếp cận giáo dục văn hoá Việt Nam chính quy cho nhóm trẻ này còn hạn chế. Do đó, Việt Nam cần tăng cường quan tâm đến giáo dục văn hoá Việt Nam cho thế hệ thứ hai của các gia đình đa văn hoá Việt - Hàn và có yếu tố nước ngoài để bảo tồn bản sắc văn hoá và phát huy lòng yêu nước.

### KẾT LUẬN

Luận án đã thực hiện nghiên cứu dựa vào kết quả khảo sát trên diện rộng với 189 học sinh cấp 2 và cấp 3 đang theo học tại Trường Quốc tế Hàn Quốc Hà Nội và Trường Quốc tế Hàn Quốc Thành phố Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng thu thập dữ liệu từ 110 phụ huynh (44 bố và 66 mẹ) thông qua phiếu trả lời. Để bổ sung và làm sâu sắc thêm các kết quả định lượng, nghiên cứu còn tiến hành phỏng vấn chuyên sâu với 6 học sinh tại Trường Quốc tế Hàn Quốc Hà Nội, 2 học sinh tại Trường Quốc tế Hàn Quốc Thành phố Hồ Chí Minh, 7 phụ huynh học sinh và 5 giáo viên dạy tiếng Việt tại hai trường.

Kết quả nghiên cứu cho thấy môi trường gia đình đưa ra tại câu hỏi nghiên cứu số 1 đóng vai trò then chốt, có thể nói là nền tảng đầu tiên và quan trọng nhất, trong quá trình xã hội hóa văn hóa và ngôn ngữ cho trẻ em trong các gia đình đa văn hóa Việt - Hàn. Gia đình không chỉ là nơi sinh sống mà còn là nơi trẻ em tiếp xúc, học hỏi và hình thành những giá trị, chuẩn mực văn hóa ban đầu. Trong môi trường gia đình, trẻ em có xu hướng được xã hội hóa ngôn ngữ và văn hóa Hàn

Quốc một cách mạnh mẽ và sâu sắc. Quá trình này diễn ra thông qua cả giáo dục chủ động từ cha mẹ, những người có ý thức truyền đạt văn hóa Hàn Quốc cho con cái, và sự thâm thấu thụ động, khi trẻ em tiếp nhận văn hóa Hàn Quốc một cách tự nhiên qua các hoạt động sinh hoạt gia đình hàng ngày, qua cách ứng xử, giao tiếp của các thành viên trong gia đình. Sự hiện diện của văn hóa Hàn Quốc trong gia đình có thể rất đa dạng, từ ngôn ngữ sử dụng, các món ăn, phong tục tập quán, đến các giá trị đạo đức, quan niệm về gia đình và xã hội. Điều này cho thấy có sự ưu tiên nhất định, thậm chí là rất lớn, dành cho yếu tố Hàn Quốc trong quá trình xã hội hóa ngôn ngữ của trẻ em trong môi trường gia đình. Ngôn ngữ Hàn Quốc không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn là công cụ để truyền tải và duy trì văn hóa. Việc trẻ em được tiếp xúc và sử dụng tiếng Hàn thường xuyên trong gia đình giúp các em hình thành khả năng ngôn ngữ và hiểu biết sâu sắc về văn hóa Hàn Quốc. Điều này có thể tạo ra một sự khác biệt so với việc tiếp xúc với tiếng Việt, vốn có thể bị hạn chế hơn trong môi trường gia đình.

Môi trường nhà trường, đặc biệt là các trường quốc tế Hàn Quốc, cũng đóng vai trò quan trọng, có thể nói là vai trò bổ sung và củng cố, trong quá trình xã hội hóa của trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn. Tại các trường này, trẻ em không chỉ được học các kiến thức văn hóa Hàn Quốc mà còn được tiếp cận với nền giáo dục chính quy của Hàn Quốc, một nền giáo dục có những đặc trưng và giá trị riêng. Việc tiếp cận này đáp ứng nhu cầu học lên cao trong tương lai, mở ra cơ hội cho trẻ em tiếp tục học tập tại các trường đại học ở Hàn Quốc hoặc các quốc gia khác. Đây cũng là mục tiêu chính của việc thành lập và vận hành hệ thống trường quốc tế Hàn Quốc tại nhiều quốc gia trên thế giới, bao gồm cả Việt Nam. Nhà trường có chủ động cung cấp kiến thức về ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, nhận thức được tầm quan trọng

của việc duy trì và phát triển văn hóa Việt Nam cho trẻ em. Tuy nhiên, quá trình xã hội hóa yếu tố Việt Nam có thể gặp thách thức và hạn chế do sự tập trung chủ yếu vào yếu tố Hàn Quốc, điều này là dễ hiểu vì đây là trường quốc tế Hàn Quốc. Ngoài ra, có thể có sự thiếu hụt tính chính thống, tức là mức độ chuyên sâu và bài bản, trong nội dung đào tạo về Việt Nam so với đào tạo về Hàn Quốc. Điều này trả lời cho câu hỏi nghiên cứu số 2 về tình hình thực tế trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn theo học tại hai trường Quốc tế Hàn Quốc Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn đang theo học tại hai điểm trường nói trên có kiến thức cơ bản chắc chắn hơn về văn hóa Hàn Quốc so với văn hóa Việt Nam. Tuy nhiên, không thể phủ nhận những nỗ lực từ phía nhà trường. Nhà trường cũng đã tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm văn hóa Việt Nam, như các buổi biểu diễn nghệ thuật truyền thống, các chuyến tham quan di tích lịch sử, các hoạt động giao lưu văn hóa, cho thấy nỗ lực trong việc cân bằng quá trình xã hội hóa và giúp trẻ em có cái nhìn toàn diện hơn về cả hai nền văn hóa.

Không chỉ vậy, trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn còn tự tiếp thu thêm "giáo dục" từ các "nguồn giáo dục ngang hàng" như bạn bè và mạng xã hội, và các nguồn này cũng có xu hướng thiên về phong cách Hàn Quốc. Môi trường bạn bè, đặc biệt là trong trường học, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhận thức và thái độ của trẻ em. Nếu phần lớn bạn bè của trẻ em là người Hàn Quốc hoặc có sự ảnh hưởng mạnh mẽ từ văn hóa Hàn Quốc, trẻ em sẽ có xu hướng sử dụng tiếng Hàn và tiếp thu các giá trị văn hóa Hàn Quốc từ bạn bè. Mạng xã hội cũng là một nguồn thông tin và giải trí quan trọng đối với trẻ em, và nếu trẻ em tiếp xúc chủ yếu với các nội dung và cộng đồng mạng mang yếu tố Hàn Quốc, điều này cũng sẽ góp phần vào quá trình xã

hội hóa văn hóa Hàn Quốc. Như vậy, nếu xét từ góc nhìn của lý thuyết xã hội học, có thể thấy rõ ràng rằng trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn đang được xã hội hóa yếu tố Hàn Quốc nhiều hơn hẳn so với yếu tố Việt Nam trong các môi trường quan trọng như gia đình, bạn bè và mạng xã hội như đã đề cập ở câu hỏi nghiên cứu số 3. Sự mất cân bằng này trong quá trình xã hội hóa có thể có những ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của trẻ em, đặc biệt là trong việc hình thành bản sắc văn hóa và năng lực giao tiếp liên văn hóa.

Kết quả nghiên cứu nhất quán cho thấy môi trường gia đình (đề cập trong câu hỏi nghiên cứu số 1) đóng vai trò then chốt, tạo nền tảng vững chắc cho quá trình xã hội hóa văn hóa Hàn Quốc ở trẻ. Sự ưu tiên văn hóa Hàn Quốc trong gia đình, thông qua giáo dục chủ động và thăm thâu thụ động, đã đặt nền móng ban đầu cho sự phát triển bản sắc Hàn Quốc.

Tiếp theo, môi trường nhà trường, đặc biệt là các trường quốc tế Hàn Quốc nơi đối tượng nghiên cứu theo học (câu hỏi nghiên cứu số 2), tiếp tục củng cố quá trình xã hội hoá ở trẻ. Mặc dù có những nỗ lực giới thiệu văn hóa Việt Nam, nhưng chương trình và môi trường học tập đậm chất Hàn Quốc vẫn tạo điều kiện cho trẻ em tiếp thu văn hóa Hàn Quốc một cách sâu rộng. Mặc dù câu hỏi số 3 về môi trường bạn bè và truyền thông chưa được nghiên cứu định lượng chuyên sâu, nhưng logic cho thấy những yếu tố về môi trường bạn bè thiên về yếu tố Hàn Quốc cũng góp phần củng cố quá trình xã hội hóa yếu tố Hàn Quốc.

Tóm lại, kết quả phân tích môi trường gia đình và nhà trường, cùng với những yếu tố tiềm năng từ bạn bè và truyền thông, cho thấy xu hướng rõ ràng: quá trình xã hội hóa yếu tố Hàn Quốc diễn ra vượt trội hơn so với yếu tố Việt Nam. Điều này đã trả lời cho câu hỏi nghiên

cứu số 4. Theo đó, trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn dù đang sinh sống tại Việt Nam nhưng có thiên hướng xã hội hoá ngôn ngữ và các yếu tố văn hoá Hàn Quốc áp đảo so với việc xã hội hoá ngôn ngữ và yếu tố văn hoá Việt Nam. Kết quả nghiên cứu đã phản ánh một thực trạng đáng lưu ý trong quá trình phát triển bản sắc văn hóa của trẻ em trong bối cảnh gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại Việt Nam.

Quá trình xã hội hóa của trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn là một quá trình phức tạp và đa chiều, chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau. Các môi trường xã hội hóa quan trọng, nơi trẻ em tiếp xúc và học hỏi các giá trị văn hóa, bao gồm gia đình, nhà trường, bạn bè và mạng xã hội. Gia đình là môi trường đầu tiên và có ảnh hưởng sâu sắc nhất, như đã phân tích ở trên. Nhà trường đóng vai trò bổ sung và mở rộng, cung cấp cho trẻ em những kiến thức và kỹ năng cần thiết. Bạn bè và mạng xã hội cũng có tác động đáng kể, đặc biệt là trong giai đoạn thanh thiếu niên, khi trẻ em dành nhiều thời gian cho các mối quan hệ xã hội và tiếp xúc với các thông tin, hình ảnh trên mạng. Trong các môi trường này, yếu tố Hàn Quốc có xu hướng chiếm ưu thế, thể hiện qua ngôn ngữ sử dụng, các hoạt động văn hóa, các mối quan hệ xã hội và các nội dung truyền thông. Điều này dẫn đến việc trẻ em được xã hội hóa văn hóa và ngôn ngữ Hàn Quốc mạnh mẽ hơn so với văn hóa và ngôn ngữ Việt Nam. Sự mất cân bằng này có thể dẫn đến những hệ quả nhất định, ảnh hưởng đến năng lực giao tiếp liên văn hóa của trẻ, khiến trẻ gặp khó khăn trong việc hòa nhập và giao tiếp hiệu quả trong cả hai môi trường văn hóa.

Việc tăng cường xã hội hóa yếu tố Việt Nam là cần thiết và cấp bách để giúp trẻ em phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa cân bằng và toàn diện, từ đó giúp các em phát triển toàn diện và trở thành những

công dân toàn cầu, có khả năng thích ứng và thành công trong một thế giới đa văn hóa ngày càng phức tạp.

So sánh với các quốc gia khác trong khu vực cho thấy, mặc dù số lượng gia đình đa văn hóa tại Thái Lan không nhỏ, nhưng phần lớn là các chú rể có quốc tịch châu Âu. Số lượng gia đình đa văn hóa Thái Lan - Hàn Quốc còn hạn chế và chưa hình thành một cộng đồng mạnh mẽ, gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận và tiếp nhận văn hóa Hàn Quốc, đồng thời đang trải qua quá trình bản địa hóa hoàn toàn. Tương tự, tại Philippines, hình thái gia đình đa văn hóa Philippines - Hàn Quốc tồn tại nhưng không nhiều, chủ yếu là các trường hợp chung sống không đăng ký kết hôn, dẫn đến sự hình thành nhóm trẻ em Kopino. Nhóm trẻ em này thường không được bố người Hàn Quốc công nhận và thiếu cơ hội tiếp xúc với văn hóa Hàn Quốc, đồng thời gặp khó khăn trong việc tiếp cận do sống ở vùng xa trung tâm và thiếu sự quan tâm từ chính phủ. Nhìn chung, trẻ em trong các gia đình đa văn hóa có yếu tố Hàn Quốc tại cả hai quốc gia đang trải qua quá trình bản địa hóa hoàn toàn, vấn đề năng lực giao tiếp liên văn hóa không được đặt ra do thiếu gắn bó với văn hóa Hàn Quốc. Mối quan tâm chính là sự thiếu thừa nhận từ người bố Hàn Quốc và khó khăn trong việc tiếp cận văn hóa Hàn Quốc.

Quá trình xã hội hóa yếu tố Việt Nam và yếu tố Hàn Quốc ở trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn là một quá trình phức tạp, chịu tác động tương hỗ của nhiều yếu tố, trong đó gia đình, nhà trường và bạn bè - mạng xã hội đóng vai trò quan trọng. Gia đình là môi trường đầu tiên và quan trọng nhất, nơi trẻ em tiếp xúc và hình thành những giá trị, chuẩn mực ban đầu. Nhà trường đóng vai trò bổ sung và củng cố những giá trị đó, đồng thời cung cấp cho trẻ những kiến thức và kỹ năng cần thiết. Bạn

bè và mạng xã hội cũng có ảnh hưởng đáng kể đến quá trình hình thành nhân cách của trẻ, đặc biệt là trong giai đoạn thanh thiếu niên.

Việc trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn sở hữu năng lực giao tiếp liên văn hóa Việt - Hàn không chỉ đơn thuần là một kỹ năng, mà còn là một quyền lợi cơ bản của trẻ. Năng lực này giúp trẻ tự tin hòa nhập vào cả hai nền văn hóa Việt Nam và Hàn Quốc, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ trong quá trình học tập và phát triển. Trẻ em có thể dễ dàng giao tiếp với cả gia đình, bạn bè, thầy cô ở cả hai môi trường, từ đó mở rộng mạng lưới quan hệ, tiếp cận nhiều cơ hội học tập và làm việc hơn.

Hơn nữa, việc phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa ở trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn còn mang ý nghĩa to lớn đối với việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa Việt Nam. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc là một vấn đề cấp bách. Trẻ em đa văn hóa, với một nửa dòng máu Việt Nam, chính là những đại sứ văn hóa tiềm năng, có thể góp phần quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới. Việc nuôi dưỡng và phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa ở các em sẽ giúp giữ gìn và truyền bá những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đồng thời tạo ra một thế hệ trẻ Việt Nam vừa có bản sắc dân tộc vững chắc vừa có khả năng hội nhập quốc tế. Do đó, việc trang bị cho trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn năng lực giao tiếp liên văn hóa không chỉ là quyền lợi của trẻ mà còn là một đầu tư cho tương lai của đất nước. Đây là nguồn nhân lực quý giá, có thể đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Quan hệ Việt Nam và Hàn Quốc ngày càng phát triển và được gắn kết chặt chẽ trong hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư, giáo dục, văn hoá, xã hội. Ngành học liên quan tới Hàn Quốc tại tất cả các trường đại học đều thu được sự quan tâm của đông đảo người Việt Nam. Nói

cách khác, các yếu tố Hàn Quốc rất được ưa chuộng tại Việt Nam, bởi vậy, các cơ quan tổ chức Hàn Quốc cũng đưa ra nhiều điều kiện thuận lợi để cho công dân Việt Nam nói chung và trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn nói riêng có thể tiếp cận đến với yếu tố văn hoá, ngôn ngữ Hàn Quốc.

Ở Việt Nam, tiếng Hàn là một ngoại ngữ được nhiều sinh viên lựa chọn học. Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội cho biết tiếng Hàn Quốc được đưa vào giảng dạy lần đầu tiên tại Đại học Quốc gia năm 1993. Tính đến nay có khoảng 50.000 người Việt đang học tiếng Hàn hoặc các ngành liên quan tại 60 trường đại học, cao đẳng trên toàn Việt Nam<sup>2</sup>. Như vừa đề cập ở trên, song hành cùng quá trình dạy và học tiếng Hàn, để người Việt học tiếng Hàn có thể tiếp xúc với văn hoá, tư duy Hàn Quốc, Trung tâm văn hoá Hàn Quốc tại Việt Nam được thành lập vào năm 2006 đã góp phần quan trọng giúp cho rất nhiều người học Tiếng Hàn bổ sung thêm các kiến thức văn hoá, lịch sử về Hàn Quốc tạo điều kiện cho người học tiếng Hàn dần hình thành năng lực giao tiếp liên văn hoá Việt Nam – Hàn Quốc.

Việc thiếu hụt yếu tố ‘quê nội’ đối với những trường hợp trẻ em được trình bày ở trên đã nhận được sự quan tâm của chính phủ và các tổ chức cơ quan Hàn Quốc. Từ đây đặt ra một sự băn khoăn lớn, chính phủ và các tổ chức cơ quan quốc gia ‘quê ngoại’ của trẻ em gia đình đa văn hoá đã có những chính sách và định hướng như thế nào đối với những đứa trẻ gia đình có yếu tố nước ngoài đang sinh sống trên ‘quê nội’ và ‘quê ngoại’? Cơ quan chính phủ Việt Nam có đưa ra quy định rõ ràng về việc phải duy trì yếu tố Việt Nam cho học sinh có quốc tịch Việt Nam học tập tại các trường học quốc tế tại Việt Nam. Trẻ em có

---

<sup>2</sup> <https://vietnam.korean-culture.org/VI> (truy cập 12/2023)

yếu tố nước ngoài nói chung và trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn có một nửa dòng máu Việt Nam chạy trong huyết quản thì có được coi là học sinh có quốc tịch Việt Nam hay không?

Hiện nay, theo thông tư số 04/2020-TT- BGDĐT về hướng dẫn thực hiện nghị định 86/2018/NĐ-CP về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, Bộ giáo dục và Đào tạo Việt Nam có quy định về số tiết học ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam bắt buộc trong chương trình đào tạo của các trường quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam. Có thể thấy, đối với trẻ em có 100% yếu tố Việt Nam – có bố và mẹ đều là công dân Việt Nam là đối tượng mà thông tư 04/2020-TT-BGDĐT hướng tới. Theo đó, theo nội dung của thông tư quy định rất rõ về những yêu cầu phải gìn giữ ngôn ngữ và văn hoá, yếu tố Việt Nam trong độ tuổi đi học. Bên cạnh đó, các nội dung văn kiện Đại hội XIII hay chính sách giáo dục công dân toàn cầu cũng mới chỉ hướng tới nhóm đối tượng là trẻ em có cha mẹ là công dân Việt Nam. Trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn có 50% yếu tố Việt Nam lại chưa được đưa vào thành một đối tượng cần được quản lý và chú ý tới trong bất kỳ một văn kiện, chính sách quy định nào của nhà nước ngoại trừ quyền được lựa chọn quốc tịch theo điều 16 của Luật Quốc tịch Việt Nam.

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng, kéo theo sự gia tăng đáng kể của các gia đình đa văn hóa, trong đó gia đình Việt - Hàn chiếm một tỷ lệ đáng kể. Trẻ em sinh ra trong những gia đình này là chủ thể của hai nền văn hóa khác nhau, điều này vừa tạo ra cơ hội để các em phát triển toàn diện, vừa đặt ra những thách thức không nhỏ trong việc hình thành bản sắc văn hóa cá nhân và xã hội. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá một cách khách quan và toàn

diện thực trạng về nhận thức, thái độ và hành vi của trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn đối với hai nền văn hóa Việt Nam và Hàn Quốc.

Giáo dục văn hóa Việt Nam đóng vai trò cốt lõi trong quá trình xã hội hóa yếu tố Việt Nam cho trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn, góp phần quan trọng vào việc hình thành năng lực giao tiếp liên văn hóa. Quá trình giáo dục này không chỉ đơn thuần là truyền đạt kiến thức về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán Việt Nam, mà còn là quá trình nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, bồi đắp lòng tự hào dân tộc và tạo lập bản sắc văn hóa Việt Nam cho trẻ. Thông qua giáo dục văn hóa, trẻ em gia đình đa văn hóa có cơ hội làm quen và sử dụng thành thạo ngôn ngữ ngôn ngữ, tiếp xúc với các bài hát, câu chuyện dân gian, lễ hội truyền thống, ẩm thực đặc trưng của Việt Nam. Điều này giúp trẻ xây dựng một hệ thống các giá trị, chuẩn mực đạo đức và lối sống mang đậm bản sắc Việt. Đồng thời, giáo dục văn hóa cũng giúp trẻ hiểu rõ hơn về vị trí và vai trò của mình trong cộng đồng, từ đó hình thành ý thức trách nhiệm đối với gia đình, xã hội và đất nước.

Việc làm quen với văn hóa Việt Nam không chỉ giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp với người Việt, mà còn tạo điều kiện để trẻ hiểu sâu sắc hơn về văn hóa Hàn Quốc. Từ đó, trẻ có thể phát triển khả năng so sánh, đối chiếu và rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu cho bản thân, góp phần quan trọng vào việc phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa và khả năng thích ứng linh hoạt với các môi trường văn hóa khác nhau. Để hiện thực hóa mục tiêu này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, cùng với sự hỗ trợ từ phía chính phủ. Gia đình cần tạo ra môi trường ấm cúng, khuyến khích giao tiếp bằng tiếng Việt, tổ chức các hoạt động văn hóa truyền thống Việt Nam. Nhà trường cần thiết kế các chương trình giáo dục phù hợp, tăng cường thời lượng giảng dạy các môn học về văn hóa Việt Nam, tổ chức

các hoạt động ngoại khóa liên quan đến văn hóa Việt. Cộng đồng cũng cần tạo điều kiện để trẻ em tiếp xúc với văn hóa Việt Nam thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

Giáo dục văn hóa Việt Nam đóng vai trò then chốt trong quá trình hình thành nhân cách và phát triển năng lực giao tiếp liên văn hóa cho trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn. Qua quá trình giáo dục này, trẻ em không chỉ hiểu rõ hơn về bản thân và cội nguồn văn hóa của mình, mà còn được trang bị những phẩm chất và kỹ năng cần thiết để trở thành những công dân toàn cầu, có khả năng thích ứng và phát triển trong một thế giới đa văn hóa ngày càng phức tạp. Việc nghiên cứu giáo dục văn hóa Việt Nam cho trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn là một quá trình lâu dài và đòi hỏi sự nỗ lực phối hợp từ nhiều bên liên quan. Xã hội hoá liên tục diễn ra ở nhiều môi trường khác nhau. Quá trình xã hội hoá được hiện thực hoá bởi quá trình giáo dục. Giáo dục yêu cầu phải có sự đồng bộ trong mọi môi trường, bởi vậy rất cần thiết phải tạo ra một hệ giá trị văn hoá Việt Nam thống nhất trong tất cả môi trường xã hội hoá mà cụ thể trong phạm vi nghiên cứu này đang đề cập tới đó là gia đình, nhà trường, nhóm bạn và mạng xã hội.

Trẻ em trong gia đình đa văn hoá, được sinh ra và lớn lên trong hai nền văn hoá sẽ có những trải nghiệm và nhu cầu khác nhau. Năng lực giao tiếp liên văn hoá sẽ giúp trẻ hiểu được những khác biệt này và có cách ứng xử phù hợp. Ví dụ, trẻ em trong gia đình Việt – Hàn sẽ có những trải nghiệm khác nhau về ngôn ngữ, phong tục tập quán, giá trị văn hoá... Năng lực giao tiếp liên văn hoá sẽ giúp trẻ hiểu được những khác biệt này và có cách ứng xử phù hợp trong cả hai môi trường Việt Nam và Hàn Quốc.

Năng lực giao tiếp liên văn hóa là kỹ năng quan trọng trong thế giới hiện đại, giúp trẻ phát triển tư duy phản biện, khả năng thích ứng và

giải quyết vấn đề, đồng thời tăng lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa. Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết cân bằng khả năng ngôn ngữ và hiểu biết văn hóa Việt - Hàn, vốn là thế mạnh tự nhiên của trẻ em gia đình đa văn hóa. Để sinh hoạt thuận lợi tại Việt Nam, việc xã hội hóa yếu tố Việt là cần thiết, song song với việc duy trì văn hóa Hàn Quốc. Sự cân bằng này giúp trẻ phát triển tốt năng lực giao tiếp liên văn hóa dù ở đâu.

Việc hình thành năng lực này là một quá trình lâu dài, cần sự phối hợp của cha mẹ, nhà trường và chính sách nhà nước. Cha mẹ cần nhận thức tầm quan trọng và có biện pháp hỗ trợ. Nhà nước hai nước cần chú trọng đối tượng này, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ "lai" Việt - Hàn và làm quen với cả hai văn hóa, trở thành nguồn nhân lực quan trọng và cầu nối cho quan hệ Việt - Hàn, đồng thời là công dân toàn cầu.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện nghiên cứu cũng gặp phải một số khó khăn khách quan. Việc thiếu các thông tin thống kê công khai và chi tiết về thực trạng gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại Việt Nam đã gây trở ngại trong việc xác định quy mô và đặc điểm của chủ thể nghiên cứu. Bên cạnh đó, do các quy định của trường học về việc tiếp cận học sinh, việc thực hiện các hoạt động khảo sát sâu rộng như tham dự thực tế lớp học tiếng và văn hóa Việt còn hạn chế, ảnh hưởng đến độ sâu và độ rộng của nghiên cứu.

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, đa văn hoá, nên chưa có một tên gọi riêng cho loại hình gia đình hình thành sau khi kết hôn giữa công dân Việt Nam và công dân Hàn Quốc. Các cơ quan chính phủ Việt Nam dù có nhận định được sự gia tăng về số lượng các cuộc kết hôn giữa công dân Việt Nam và công dân Hàn Quốc nhưng vẫn chưa có một con số thống kê chính thức về số lượng gia đình đa văn hoá

Việt – Hàn hay số lượng trẻ em ở loại hình gia đình đa văn hoá Việt – Hàn này. Mặc dù vậy, ở chiều Hàn Quốc, các tổ chức chính phủ như Cơ quan quản lý kiều bào Hàn Quốc tại nước ngoài, Quỹ kiều bào Hàn Quốc tại nước ngoài, Viện nghiên cứu kiều bào Hàn Quốc tại nước ngoài hoặc hiệp hội gia đình Việt – Hàn có những báo cáo, thống kê khá sát với thực tế.

Đây có thể coi là một thiếu hụt trong quản lý dân cư và gây ra những khó khăn nhất định trong quá trình triển khai việc nghiên cứu trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn ở Việt Nam. Nếu như các số liệu về gia đình đa văn hoá đang sinh sống tại Việt Nam được Cơ quan quản lý kiều bào Hàn Quốc tại nước ngoài, Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cập số thống kê thường xuyên, đưa vào các báo cáo chính thức và mọi người có thể dễ dàng tìm kiếm được các thông tin này thì đến nay vẫn chưa có một cơ quan hành chính nào của Việt Nam đưa ra con số thống kê chính thức về các trường hợp gia đình có yếu tố nước ngoài nói chung và gia đình đa văn hoá Việt – Hàn nói riêng. Trong cuộc tổng điều tra dân số giữa kỳ được thực hiện vào tháng 4 năm 2024, lần đầu tiên, tổng cục thống kê triển khai điều tra về cả những hộ gia đình có yếu tố nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam<sup>3</sup> và dự kiến kết quả điều tra tổng thể sẽ được công bố vào cuối năm 2024.

Việc thiếu hụt các chính sách mang tính định hướng từ nhà nước Việt Nam ảnh hưởng đến chính việc định hướng phát triển cho trẻ từ môi trường gia đình. Khi có chính sách duy trì và phát triển yếu tố Việt Nam cho các gia đình có yếu tố nước ngoài nói chung và gia đình đa

---

<sup>3</sup> <https://www.gso.gov.vn/dieu-tra-dan-so-va-nha-o-giua-ky-nam-2024/> Tổng cục thống kê thông cáo báo chí về tiến hành tổng điều tra dân số giữa kỳ năm 2024. Báo điện tử Chính phủ thông cáo về những điểm mới trong quyết định về điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ 2024. <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/dieu-tra-dan-so-va-nha-o-giua-ky-nam-2024-co-diem-gi-moi-119240328104013956.htm> (truy cập tháng 6 năm 2024).

văn hoá Việt – Hàn, sẽ giúp khơi dậy niềm tự hào dân tộc ở người mẹ trong gia đình Việt – Hàn. Người mẹ Việt Nam sẽ được nâng cao về vị thế và tầm ảnh hưởng trong gia đình khi có hệ thống chính sách dành cho nhóm đối tượng đang có xu hướng ngày càng tăng này.

Việc xây dựng chính sách và căn cứ hành chính sẽ tạo điều kiện cho các trường học, đặc biệt là Trường Quốc tế Hàn Quốc tại Việt Nam, cung cấp kiến thức chính thống. Cần sự tham gia của cơ quan giáo dục Việt Nam trong việc xây dựng sách giáo khoa tiếng Việt và văn hóa Việt cho trẻ em gia đình có yếu tố nước ngoài, đặc biệt là trẻ em gia đình Việt - Hàn. Số lượng học sinh gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tăng tại các trường quốc tế Hàn Quốc cho thấy sự cần thiết của chính sách giáo dục duy trì và phát triển yếu tố Việt Nam cho các em.

Chính sách này có thể áp dụng tại Việt Nam và tận dụng sách giáo khoa Việt Nam để giáo dục trẻ em gia đình đa văn hóa Hàn - Việt tại Hàn Quốc. Việc Việt Nam đưa tiếng Hàn là ngoại ngữ 1 cho thấy cần có sự duy trì và phát triển tương đương đối với tiếng Việt cho trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn và Hàn - Việt, hướng tới sự cân bằng yếu tố Việt Nam - Hàn.

Thiết nghĩ cần phải tăng cường hơn nữa tính chủ động của chính phủ Việt Nam trong việc nâng cao nhận thức về sự tự tôn Việt Nam đối với các công dân có yếu tố Việt Nam. Mặc dù được nhắc đến trong văn kiện Đại hội XIII về yêu cầu ‘giữ gìn và phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế’ nhưng đến nay vẫn chưa có những chính sách quy định thiết thực để triển khai thực tế quan điểm này của Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Đứng trước xu hướng dân số sẽ ngày càng giảm do tỷ lệ sinh giảm ở cả hai quốc gia, trẻ em gia đình đa văn hoá sẽ là những công dân tích

cực góp phần vun đắp mối quan hệ Việt Nam – Hàn Quốc, là nguồn tài sản về nhân lực quý báu cho cả hai quốc gia. Bởi vậy, Việt Nam cũng cần phải chú trọng tới các đối tượng công dân có chia sẻ một phần văn hoá Việt Nam như trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn để giữ được một bộ phận nhân lực có chất lượng, đóng góp vào sự phát triển chung của Việt Nam và Hàn Quốc.

Đặc biệt, chính phủ Việt Nam cần có những chính sách cụ thể để hỗ trợ quá trình xã hội hóa yếu tố Việt Nam cho trẻ em đa văn hóa. Nhà nước có thể ban hành các quy định về việc giảng dạy ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam tại các trường quốc tế, hỗ trợ định hướng tổ chức các hoạt động trải nghiệm văn hóa Việt Nam và khuyến khích các tổ chức xã hội tham gia vào công tác này. Việc xã hội hóa yếu tố Việt Nam và yếu tố Hàn Quốc một cách cân bằng là điều kiện tiên quyết để giúp trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn phát triển toàn diện và trở thành những công dân toàn cầu.

Nghiên cứu này đã mang đến những kết quả ban đầu, góp phần làm sáng tỏ một phần bức tranh về thực trạng giáo dục và tiếp nhận văn hóa Việt Nam của trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại các trường quốc tế Hàn Quốc ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu cũng khẳng định vai trò quan trọng của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc hình thành nhận thức và thái độ của trẻ em đối với văn hóa Việt Nam.

Việc nghiên cứu giáo dục văn hóa cho trẻ em trong các gia đình đa văn hóa Việt - Hàn không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với Việt Nam và Hàn Quốc, mà còn cung cấp những bài học kinh nghiệm quý báu cho các quốc gia khác trong khu vực Đông Nam Á đang đối mặt với những biến động tương tự trong cấu trúc gia đình và văn hóa. Luận án này góp phần vào việc làm sáng tỏ những vấn đề lý thuyết và thực tiễn

liên quan đến quá trình hình thành và phát triển bản sắc văn hóa của thế hệ trẻ trong một môi trường đa văn hóa. Đồng thời, luận án cũng đã cung cấp cơ sở khoa học vững chắc để các nhà giáo dục, nhà hoạch định chính sách và các tổ chức xã hội có thể xây dựng những chương trình giáo dục phù hợp, hiệu quả, hướng đến mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ em đa văn hóa Việt - Hàn và đào tạo các em trở thành những công dân toàn cầu.

Kết quả nghiên cứu trong luận án này đã cung cấp thêm một mảnh ghép nhỏ vào bức tranh tổng thể về trẻ em gia đình đa văn hóa Việt - Hàn tại Việt Nam. Luận án đã chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu cũng như những cơ hội và thách thức trong việc giáo dục văn hóa Việt Nam cho đối tượng này. Từ đó, có thể đưa ra những gợi ý và khuyến nghị cho các nhà hoạch định chính sách, nhà giáo dục và các tổ chức xã hội trong việc xây dựng các chương trình giáo dục văn hóa phù hợp và hiệu quả hơn.

Dựa vào những kết quả nghiên cứu đã đạt được, các hướng nghiên cứu tiếp theo có thể tập trung vào các khía cạnh sau: so sánh hiệu quả của các phương pháp giáo dục văn hoá Việt Nam khác nhau, vai trò của công nghệ thông tin trong giáo dục văn hoá Việt Nam, ảnh hưởng của yếu tố gia đình đến việc hình thành bản sắc văn hoá Việt Nam của trẻ em gia đình đa văn hoá Việt – Hàn, so sánh thực trạng giáo dục văn hoá Việt Nam tại các trường quốc tế khác nhau tại Việt Nam.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ  
LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Dương Quỳnh Thu (2021), “Tính cấp thiết của nghiên cứu về gia đình đa văn hoá Việt – Hàn tại Việt Nam”, *Tạp chí Hàn Quốc* 3 (37), tr. 67-76.
2. Duong Quynh Thu (2023), “Multiculturalism as a Factor for Societal Development and Transnational Intergration in South Korea”, *Social and Human Development in Vietnam*, pp. 39-52.
3. Dương Quỳnh Thu (2023), “Tình trạng gia tăng kết hôn với người nước ngoài và các chính sách đa văn hoá của Hàn Quốc”, *Tạp chí Hàn Quốc* 1 (44), tr. 15-26.
4. Duong Quynh Thu (2024), “The necessity of the socialization process for children in Vietnamese – Korean multicultural families from a theoretical perspective”, *Second International conferences on the issues of social sciences and humanities - University of Social Sciences and Humanities*, pp. 227-239.
5. Duong Quynh Thu (2024), “The Socialization of Children from Vietnamese – Korean Multicultural Families: A Case Study of Korean International Schools in Hanoi and Ho Chi Minh City”, *VNU Journal of Social Sciences and Humanities* 10 (5), pp. 534-55.

